

BỘ NỘI VỤ
Số: 32-NV/CB

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 1 tháng 7 năm 1959

THÔNG TƯ

Hướng dẫn việc tuyển dụng vào biên chế

Kính gửi: Các Bộ, các cơ quan trung ương, Ủy ban Hành chính các khu, tỉnh và thành phố

Tại công văn số 2477-NC ngày 20-06-1959 Thủ tướng Chính phủ đã đồng ý để các ngành, các cấp còn thiếu cán bộ, công nhân, nhân viên được tuyển dụng vào biên chế, đủ người làm tròn nhiệm vụ của mình.

Trong thời gian qua việc áp dụng thể lệ tuyển dụng, ở trung ương cũng như ở địa phương, lẻ tẻ ở một số cơ quan chưa có nề nếp và có nhiều thiếu sót:

- Ở một đôi nơi có tình trạng tuyển dụng để giải quyết công ăn việc làm cho người xin việc hơn là vì nhu cầu công tác.
- Về lý lịch chính trị, tình hình sức khỏe, trình độ văn hóa, khả năng chuyên môn ít được chú ý trong khi xét tuyển.
- Việc tuyển dụng ít thông qua tổ chức để lựa chọn cẩn thận. Thậm chí có nơi đã tuyển dụng người mà do cơ quan khác đã sa thải. Thời gian tập sự thử thách có nơi không áp dụng, hoặc áp dụng không thống nhất v.v...

Thi hành chủ trương của Thủ tướng Chính phủ, dựa vào sắc lệnh số 76-SL ngày 20-05-1950 và căn cứ vào tình hình hiện nay Bộ Nội vụ xin đề ra: tiêu chuẩn, đối tượng và những thể lệ và tuyển dụng để việc tiến hành tuyển dụng đi vào nề nếp, đảm bảo sử dụng thuần khiết trong khi mở rộng đội ngũ cán bộ.

I. TIÊU CHUẨN ĐỂ XÉT TUYỂN DỤNG

Việc tuyển dụng phải quán triệt những nguyên tắc mà Thủ tướng phủ đã đề ra (tại công văn số 2477-NC ngày 20-06-1959).

Về tiêu chuẩn: Người được tuyển vào cơ quan cần phải có phẩm chất chính trị tốt, có khả năng công tác và có sức khỏe bảo đảm. Cụ thể là:

- Không mất quyền công dân. Lịch sử rõ ràng. Tin tưởng vào Đảng, Chính phủ và quyết tâm đi theo xã hội chủ nghĩa, sẵn sàng phục vụ nhân dân.
- Có trình độ chính trị, văn hóa hoặc chuyên môn kỹ thuật đủ điều kiện đáp ứng theo yêu cầu của cơ quan cần tuyển dụng.
- Từ 18 tuổi trở lên. Tối đa không quá 35 tuổi.
- Có sức khỏe tốt, không mắc những bệnh kinh niên, truyền nhiễm và những bệnh tật không đảm bảo được công tác.
- Đối với những người thuộc dân tộc miền núi, cán bộ miền Nam, quân nhân giải ngũ hoặc phục viên, thương binh, cán bộ cũ, cán bộ, nhân viên chuyên môn, kỹ thuật, thì tùy trường hợp cụ thể mà chêm chước về tuổi, nhưng đương sự phải có sức khỏe và khả năng đảm bảo được công tác.

II. ĐỐI TƯỢNG TUYỂN DỤNG

Một trong những nguyên tắc mà Thủ tướng phủ đề ra là: tuyển dụng phải đảm bảo đường lối, chính sách cán bộ của Đảng và Nhà nước. Do đó trong khi xét tuyển dụng *trên cơ sở các tiêu chuẩn đã nêu trên* cần chú ý đến thành phần cơ bản. Trường hợp cần thiết phải tuyển dụng những người thuộc thành phần bóc lột phải đặc biệt chú ý sự chuyển biến trong quá trình cải tạo và ý thức tham gia lao động chân tay của họ. Trong tình hình hiện nay, cần xét tuyển những đối tượng sau đây:

- Cán bộ xã miền Nam ở các công trường, trại điều dưỡng, các tập đoàn sản xuất miền Nam đang gặp khó khăn hoặc kinh doanh không đúng phương hướng chung.
- Quân nhân giải ngũ hoặc phục viên quê ở các thành phố, và các nông thôn miền núi.
- Số thương binh có đủ tiêu chuẩn.
- Những người có khả năng về chuyên môn, kỹ thuật.
- Học sinh tốt nghiệp các trường chuyên nghiệp.
- Cán bộ, nhân viên làm việc từ thời kỳ kháng chiến đến hòa bình đã ra ngoài biên chế theo 06 tháng hiện đang sinh sống khó khăn.

- Những người tạm tuyển, hợp đồng, phù động đang làm những công tác có tính chất thường xuyên đã trên 1 năm (tuyển dụng số này theo hướng dẫn thông tư số 31-NV/CB ngày 01-07-1959 của Bộ Nội vụ).

- Vợ công nhân và cán bộ thoát ly quê ở các thành phố, thị trấn hoặc từ lâu sống theo chồng nhưng không cơ sở sản xuất, hay có cơ sở mà đời sống đang gặp khó khăn, (kể cả vợ cán bộ người Kinh thiếu cơ sở sản xuất đang theo chồng hiện đang công tác ở miền núi và vợ liệt sĩ, quân nhân tại ngũ ở các thành phố không có cơ sở sản xuất, sinh sống đang khó khăn).

- Con công nhân, cán bộ, thương binh, liệt sĩ đã thôi học không có công ăn việc làm hoặc đã có nhưng tạm bợ, bấp bênh.

- Nhân dân lao động thành phố. Thanh niên học sinh thành phố đã qua lao động chân tay ở các công trường ít nhất là 06 tháng trong lao động biểu hiện tốt.

- Cán bộ xã ở nông thôn miền Bắc (chủ yếu là cán bộ lãnh đạo xã).

Cần chú ý: Những đối tượng hiện đang ở nông thôn hoặc đang ở các cơ sở sản xuất như cán bộ xã miền Bắc, cán bộ ở tập đoàn sản xuất miền Nam, cán bộ đã ra ngoài biên chế về xã, quân nhân phục viên v.v... khi xét tuyển cần hết sức thận trọng, cần hỏi ý kiến của địa phương và cơ sở sản xuất, tránh làm ảnh hưởng đến tình hình sản xuất và các hoạt động của phong trào ở nông thôn. Riêng đối với anh em ở các tập đoàn sản xuất miền Nam nếu cần tuyển dụng phải hỏi ý kiến Ban Thống nhất trung ương như đã quy định trong công văn số 1150-CB/PCB ngày 30-04-1959 của Bộ Nội vụ.

III. MẤY HÌNH THỨC TUYỂN DỤNG VÀ THẺ LỆ TUYỂN DỤNG

1. Về tuyển dụng có 2 hình thức sau đây:

a) *Tuyển dụng mới* là xét chọn những người có đủ tiêu chuẩn để vào làm việc trong các cơ quan. Những người này, *phải qua một thời gian tập sự rồi mới tuyển dụng chính thức*. Thời gian tập sự coi như là tạm tuyển.

b) *Tái tuyển* là xét chọn đưa vào làm việc trở lại đối với những người trước đã công tác thoát ly hoặc ở trong biên chế các cơ quan Dân, Chính, Đảng (từ cấp huyện và

tương đương trở lên) và các hội được hưởng kinh phí Nhà nước vì lý do chính đáng đã thôi việc.

Những anh em quân nhân đã giải ngũ hoặc đã phục viên nếu được xét chọn vào làm việc ở các cơ quan thì cũng xem như tái tuyển.

Nêu hình thức tái tuyển, là để chiêu cố những người trước kia đã có thời gian thoát ly tham gia phục vụ cách mạng.

Cần phân biệt:

Những cán bộ, nhân viên đang làm việc trong biên chế các đoàn thể quần chúng, các chính Đảng (từ cấp huyện và tương đương trở lên) được chuyển sang làm việc ở các cơ quan chính quyền thì xem là *điều động công tác* (không phải là trường hợp tuyển dụng).

2. Thể lệ tuyển dụng:

a) Người xin tuyển dụng hoặc tái tuyển phải nộp đủ những giấy tờ như sau:

- Đơn xin việc (theo mẫu kèm sau).
- Lý lịch (có dán ảnh); giấy chứng nhận tư cách, đạo đức; giấy khai sinh bản thân và con (nếu có con); giấy chứng nhận đã tham gia lao động ở các công trường (nếu có). Các giấy tờ này phải được Ủy ban Hành chính địa phương xác nhận (riêng về lý lịch và giấy chứng nhận tư cách đạo đức phải có thêm ý kiến của Công an địa phương).
- Học bạ hoặc chứng chỉ học lực; bằng cấp về chuyên môn, kỹ thuật (nếu có).
- Giấy khám sức khỏe do một Y sĩ hoặc Bác sĩ công cấp.
- Nghị định hoặc giấy chứng nhận thôi việc (nếu người xin tuyển trước đã làm việc trong biên chế).

b) Các hồ sơ trên khi đã đầy đủ và sau khi đã thẩm tra xác nhận sẽ đưa ra Hội đồng tuyển trạch xét đề nghị cấp có thẩm quyền quyết định việc tuyển dụng hoặc tái tuyển.

c) Đối với những người biết về chuyên môn như đánh máy, y tá, kế toán, v.v... cần kiểm tra về chuyên môn trước khi tuyển dụng.

d) Hồ sơ của người xin tuyển sẽ nộp ở cơ quan cần tuyển dụng và sau khi tuyển dụng chính thức, cơ quan nào quản lý đương sự thì bảo quản hồ sơ. Trường hợp không tuyển dụng được, cơ quan có trách nhiệm hoàn lại toàn bộ hồ sơ cho đương sự, trừ đơn xin việc.

IV. TỔ CHỨC PHỤ TRÁCH VIỆC TUYỂN DỤNG

1. Hội đồng tuyển trạch:

Điều 20 (chương III) của quy chế công chức có quy định: "Tuyển dụng theo Hội đồng tuyển trạch". Tại công văn số 10-NV/6-TT ngày 27 tháng 11 năm 1950, Bộ Nội vụ có hướng dẫn về việc lập Hội đồng tuyển trạch. Nhưng không thời gian qua, hầu hết các cơ quan không lập Hội đồng tuyển trạch để xét và đề nghị ý kiến đề cấp có thẩm quyền quyết định việc tuyển dụng. Trong tình hình hiện nay, để việc tuyển dụng được thông qua ý kiến tập thể, Bộ tôi thấy *cần phải có Hội đồng tuyển trạch*.

NHIỆM VỤ CỦA HỘI ĐỒNG TUYỂN TRẠCH:

Căn cứ vào nhu cầu của cơ quan và biên chế đã quy định, dựa trên đường lối, chính sách cán bộ của Đảng và Chính phủ xét chủ trương và phương hướng tuyển dụng, xét hồ sơ của người xin tuyển dụng lập biên bản đề nghị với cơ quan có thẩm quyền để quyết định việc tuyển dụng hoặc tái tuyển.

Để Hội đồng tuyển trạch dễ làm việc, cơ quan cần tuyển dụng phải lập đủ hồ sơ và thẩm tra kỹ lý lịch của người xin tuyển trước khi trình bày với Hội đồng tuyển trạch.

THÀNH PHẦN HỘI ĐỒNG TUYỂN TRẠCH

a) Ở Trung ương:

- Thủ trưởng cơ quan hay người đại diện: Chủ tọa
- Phụ trách Phòng hoặc Vụ tổ chức cán bộ: Hội viên (thư ký)
- Đại diện công đoàn cơ quan
- Đại diện Ban bảo vệ cơ quan Hội viên
- Một cán bộ chuyên môn, kỹ thuật

(nếu đối tượng xét tuyển là cán bộ chuyên môn, kỹ thuật). Hội viên

Các cơ quan trực thuộc Bộ, do sự ủy nhiệm của Bộ, sẽ có hội đồng tuyển trạch xét các trường hợp tuyển dụng để đề nghị Bộ quyết định việc tuyển dụng. Bộ sở quan